

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 64 TT-LB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 1988

THÔNG TƯ LIÊN BỘ

Quy định việc thanh toán và quản lý vốn thiết bị vật tư kỹ thuật điện từ 35KV trở xuống theo QĐ số 294-CT ngày 12/10/1987 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

- Theo Hiệp định ký ngày 19/5/1987 giữa Chính phủ nước Cộng hoà XHCN Việt nam và Chính phủ Liên bang Cộng hoà XHCN Xô Viết về hợp tác sản xuất thiết bị, vật tư kỹ thuật điện 35KV trở xuống tại Cộng hoà XHCN Việt nam trong những năm 1986-1990.

- Căn cứ Quyết định số 294-CT ngày 12/10/1987 của Chủ tịch HĐBT về việc phân công trách nhiệm thực hiện chương trình sản xuất thiết bị vật tư kỹ thuật điện từ 35KV trở xuống.

Liên Bộ Tài chính - Năng lượng quy định phương thức thanh toán và quản lý vốn thiết bị, vật tư kỹ thuật điện từ 35KV trở xuống như sau:

1. Đối tượng thanh toán:

- Các loại thiết bị, vật tư đã được xác định trong Hiệp định giữa Liên xô và Việt nam về hợp tác sản xuất thiết bị vật liệu kỹ thuật điện từ 35KV trở xuống, được Uỷ ban Kế hoạch Nhà nước thông báo kế hoạch nhập khẩu từng năm.

- Các thiết bị sản xuất trong nước để đồng bộ hoá.

- Các thiết bị công nghệ được đầu tư xây dựng hàng năm để nâng công suất sản xuất sản phẩm kỹ thuật điện cho các nhà máy tham gia sản xuất thiết bị điện của chương trình 35KV ở Việt nam, theo phụ lục của Hiệp định đều là đối tượng thanh toán và quản lý theo chế độ tài chính hiện hành.

2. Phương thức thanh toán hàng nhập khẩu:

2.1/ Đối với những hợp đồng nhập khẩu thông qua Tổng Công ty nhập khẩu thiết bị toàn bộ trong thời kỳ đầu chưa thành lập Vinaelectro (các hợp đồng từ số 4504170100 đến 4504170500 và phụ lục 1 của hợp đồng 400 trị giá 7.073.742 rúp) thì khi nhận được chứng từ hoá đơn và nhờ thu của Ngoại thương Vinaelectro phải kiểm tra nội dung chứng từ và xác định số liệu thanh toán, có xác nhận của Bộ Năng lượng để đề nghị Bộ Tài chính thanh toán theo phương thức "ghi thu, ghi chi" (Ghi thu "vay nợ" cho Tổng công ty nhập khẩu TBTB, ghi chi "vốn dự trữ" cho Vinaelectro) qua ngân sách Nhà nước.

2.2/ Ngoài 6 hợp đồng trên, việc nhập hàng từ Liên Xô và các nước thứ ba khác do Vinaelectro trực tiếp ký hợp đồng giao nhận hàng và thanh toán thẳng với nước ngoài, khi nhận được chứng từ đòi tiền hàng do Ngân hàng Ngoại thương chuyển tới, Vinaelectro phải kiểm tra nội dung chứng từ và xác định số liệu thanh toán để nhận nợ với Ngân sách Nhà nước về vốn vay nước ngoài.

Trong cả hai trường hợp "2.1" và "2.2", Vinaelectro phải ký hợp đồng với các đơn vị sản xuất trong nước thực hiện chương trình và thanh toán theo phương thức "mua đứt bán đoạn". Vinaelectro phải thu tiền bán hàng để nộp ngân sách Nhà nước. Nếu không giao hết số vật tư thiết bị cho các khách hàng trong nước thì Vinaelectro vay Ngân hàng (tương ứng trị giá vật tư tồn kho) để thanh toán tiền hàng đầy đủ cho Ngân sách Nhà nước. Vinaelectro phải nộp ngay tiền thu về bán hàng vào ngân sách trong vòng 5 ngày kể từ khi bán được hàng, không được sử dụng nguồn vốn này cho bất kỳ hoạt động nào khác.

3. Giá cả thanh toán trong nước:

3.1/ Giá vật tư bán cho các đơn vị sản xuất áp dụng theo nguyên tắc chung: giá nguyên tệ quy ra tiền Việt nam theo tỷ giá Nhà nước, không cấp bù lỗ. Cụ thể là:

a) Trường hợp hàng nhập thông qua cơ quan Ngoại thương: Giá bán vật tư = Giá nguyên tệ nhập vật tư tính đổi ra tiền Việt nam theo tỷ giá Nhà nước quy định + phí ngoại thương tính trong hoá đơn + thuế nhập khẩu (nếu có) + phí lưu thông (về tiếp nhận vận chuyển và bảo quản vật tư từ cảng về kho Vinaelectro) do cấp có thẩm quyền quyết định.